



Chương Trình Hướng Nghiệp

TỔ CHỨC TƯ VẤN HƯỚNG NGHIỆP VÀ TƯ VẤN TUYỂN SINH CHO NHÓM LỚN HỌC SINH CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Tác giả: TS. Nguyễn Ngọc Tài | ThS. Hồ Phụng Hoàng Phoenix

Biên tập: ThS. Nguyễn Thị Châu

PHỤ LỤC III. LÍ THUYẾT HƯỚNG NGHIỆP

1. Mô hình lập kế hoạch nghề

Mô hình “Lập kế hoạch nghề” gồm 7 bước và được chia thành 2 phần: 1/ Tìm hiểu và 2/ Hành động.



Ba bước tìm hiểu:

Tìm hiểu về bản thân mình trong các lĩnh vực *sở thích, khả năng, cá tính, và giá trị nghề nghiệp*. Học sinh xem bản thân có bị tác động bởi định kiến và khuôn mẫu giới khi chọn ngành học, chọn nghề không. Đây là bước đầu tiên và quan trọng nhất khi học sinh chọn ngành học, chọn nghề.

Tìm hiểu TTTDLĐ để biết những công việc đang cần nguồn nhân lực ở thị trường trong vùng, quốc gia, và quốc tế; Những nghề đang được xem là có tiềm năng trong tương lai và những kỹ năng thiết yếu mà người lao động cần phải có. Kiến thức về TTTDLĐ giúp ta chọn ra một số nghề phù hợp với bản thân và nhu cầu TDLĐ của xã hội. Khi tìm hiểu TTTDLĐ học sinh cũng đồng thời xem xét các yếu tố như bản thân mình có bị tác động bởi định kiến giới không? Công tác tuyển sinh đại học năm 2013 có những trường hợp đặc biệt như Trường Đại học An ninh có sự khác biệt về điểm chuẩn trong tuyển sinh. Ví dụ điểm chuẩn của ngành cảnh sát điều tra, khối A (nam: 22,5đ, nữ 24,5đ), khối A1 (nam: 20,5, nữ: 24) nguyên nhân

do Trường tuyển theo nhu cầu của địa phương là nữ chiếm tỷ lệ 5%. Chính vì thế, khi học sinh nữ thi vào Trường càng nhiều thì các bạn nữ sẽ càng phải cạnh tranh nhau trong điểm thi tuyển. Từ đó, đưa ra quyết định chọn ngành học, trường học và nghề học trong tương lai cho phù hợp¹¹.

Tìm hiểu những tác động hoặc ảnh hưởng từ hoàn cảnh gia đình và điều kiện kinh tế - xã hội đến việc chọn hướng học, chọn nghề của học sinh, bao gồm cả những định kiến giới trong cộng đồng, gia đình và phân công lao động trong các nghề truyền thống cũng tác động tới sự lựa chọn của học sinh.

- *Bước này thông thường là bước cuối cùng giúp các em đưa ra quyết định nên học ngành học nào, trường nào và nghề nào là thích hợp.*

Chú ý:

Đối với học sinh lớp 10, 11, và 12, tìm hiểu về TTTDLĐ và các nghề nghiệp phù hợp với bản thân là mục tiêu lâu dài (sau khi ra tốt nghiệp đại học) của các em. Hiện tại và trong tương lai gần, các em cần quan tâm tìm hiểu, thu thập thông tin về các chương trình đào tạo sau lớp 12 ở các trường đại học, cao đẳng, cao đẳng nghề, trung cấp nghề cũng như các chương trình dạy nghề song song dành cho các học sinh không có khả năng hay không còn thích học chữ nhiều nữa. Sau khi có được những thông tin trên, các em đối chiếu với *sở thích và khả năng nghề nghiệp* của bản thân. Từ đó, có dự định thi tuyển vào các trường đại học, cao đẳng, trung cấp hay nộp đơn vào các chương trình nghề phù hợp với mình sau khi tốt nghiệp THPT hay trong lúc còn đang học THPT.

Nhóm TVV có thể nêu/hoặc tham khảo ví dụ sau để minh họa cho nội dung 3 bước tìm hiểu:

* Ví dụ:

Lúc đang còn học lớp 10, được giáo viên hướng nghiệp hướng dẫn, Nga đã tìm hiểu bản thân và khám phá ra mình thích sáng tạo, thích làm việc với máy móc; có khả năng và rất hứng thú đối với môn Tin học, đặc biệt là có khả năng dùng phần mềm trong chương trình của máy vi tính để vẽ rất tốt.

¹¹ Giáo viên giải thích: *TTTDLĐ là nơi mà ở đó diễn ra quá trình trao đổi giữa một bên là những người lao động tự do và một bên là những người có nhu cầu sử dụng lao động/nhu cầu TDLĐ. Sự trao đổi này được thỏa thuận trên cơ sở tiền lương, tiền công, điều kiện làm việc...*

Vào năm lớp 11, Nga đã tìm hiểu TTTDLĐ và biết được ngành thiết kế đồ họa là ngành phù hợp với sở thích và khả năng nghề nghiệp của bản thân. Đây cũng là ngành đem lại thu nhập cao cho người giỏi chuyên môn. Hơn nữa, TTTDLĐ đang có nhu cầu nhân lực cao đối với nghề này. Từ những thông tin như vậy, Nga tiếp tục tìm hiểu thông tin về các cơ sở dạy nghề (CSDN), trung tâm dạy nghề (TTDN), trường Trung cấp nghề (TCN), trường cao đẳng, trường đại học có đào tạo ngành thiết kế đồ họa để sau khi tốt nghiệp phổ thông có thể đăng ký theo học.

Cùng với việc tìm hiểu bản thân và tìm hiểu TTTDLĐ, Nga đã tìm hiểu yếu tố tác động hoặc ảnh hưởng đến việc chọn hướng học, chọn nghề của bản thân và nhận ra rằng hoàn cảnh gia đình của mình còn nhiều khó khăn. Gia đình Nga là gia đình thuần nông, bố mẹ không được khỏe mà còn phải nuôi hai anh em đi học. Em của Nga thì còn nhỏ.

Sau khi hoàn tất ba bước tìm hiểu, các em có đủ kiến thức để bắt đầu bốn bước hành động¹².

Bốn bước hành động:

- Xác định mục tiêu nghề nghiệp;
- Ra quyết định nghề nghiệp;
- Thực hiện quyết định nghề nghiệp;
- Đánh giá xem quyết định ấy có thực sự phù hợp với bản thân các em hay không.

Nhóm TVV có thể sử dụng/tham khảo ví dụ sau để minh họa cho 4 bước hành động:

* *Ví dụ tiếp theo:*

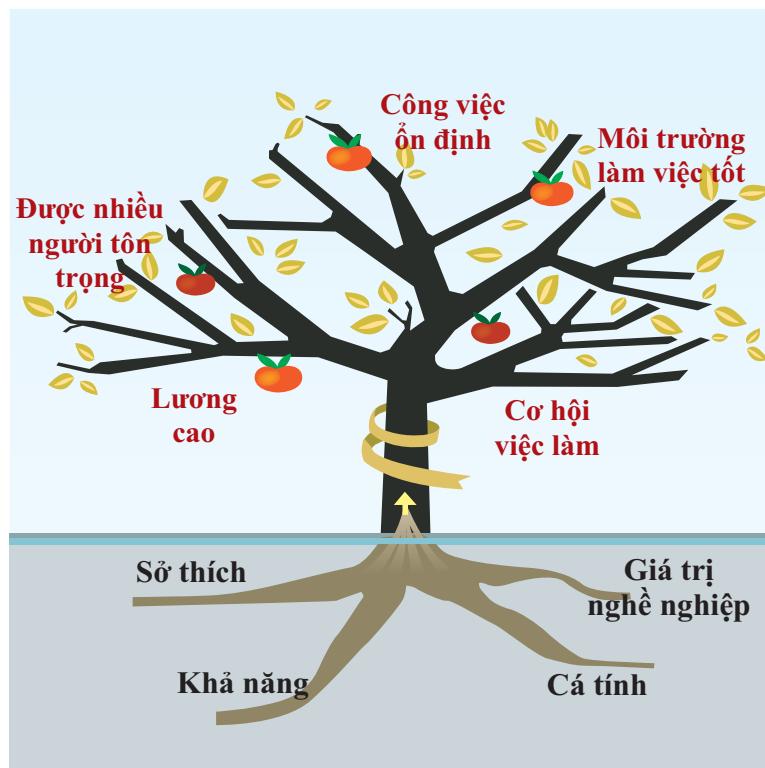
- *Xác định mục tiêu nghề nghiệp:* Sau khi thực hiện 3 bước tìm hiểu, Nga xác định mục tiêu nghề nghiệp của mình là theo học ngành Kỹ thuật đồ họa.
- *Ra quyết định nghề nghiệp:* Nga luôn ước mơ sẽ được học Trường Đại học FPT để trở thành nhà thiết kế đồ họa giỏi. Nhưng xét hoàn cảnh gia đình của mình, Nga quyết định sau khi tốt nghiệp THPT sẽ tham gia học khóa học nghề ngắn hạn ở TTDN hoặc trường TCN tại địa phương về Kỹ thuật đồ họa để làm tiền đề cho việc phát triển sau này. Sau đó Nga đi làm để có công việc ổn định, phụ giúp gia đình. Nga sẽ rèn luyện kỹ năng trong ngành đồ họa trong công việc hằng ngày cũng như các lớp ngắn hạn ở trường cao đẳng gần nhà. Khi có điều kiện hơn, Nga muốn lấy bằng đại học ngành Thiết kế đồ họa ở một cơ sở đào tạo cấp đại học, nơi có chất lượng đào tạo tốt.

¹² Nhóm TVV có thể tham khảo thêm về nội dung 4 bước hành động trong chuyên đề 3, tài liệu bổ sung sách giáo viên giáo dục hướng nghiệp lớp 9 và các nội dung tương tự trong Tài liệu bổ sung sách giáo viên hoạt động giáo dục hướng nghiệp lớp 10, 11 và 12, VVOB - 2013.

- **Thực hiện kế hoạch nghề nghiệp:** Trong khi còn đang học lớp 10, Nga đã cố gắng trau dồi hơn nữa về khả năng đồ họa trên máy tính để sau khi tốt nghiệp THPT, Nga sẽ thực hiện quyết định nghề nghiệp của mình.
- **Đánh giá:** Bước này sẽ được thực hiện sau khi Nga thực hiện kế hoạch theo học Kĩ thuật đồ họa. Nếu quyết định nghề nghiệp là đúng đắn thì trong suốt thời gian học, Nga sẽ luôn cảm thấy hứng thú học tập, yêu thích các môn học trong ngành kĩ thuật đồ họa và đạt được thành tích tốt trong học tập.

2. Giới thiệu Lý thuyết cây nghề nghiệp

MÔ HÌNH LÍ THUYẾT CÂY NGHỀ NGHIỆP



Mô hình **Lý thuyết cây nghề nghiệp** thuộc về phần “tìm hiểu bản thân” trong 3 bước tìm hiểu của **mô hình lập kế hoạch nghề nghiệp**. Theo lý thuyết “**Cây nghề nghiệp**”, ai trong chúng ta cũng muốn có một công việc ổn định, lương cao, môi trường làm việc tốt, được nhiều người tôn trọng, ví trí công tác cao, cơ hội thăng tiến tốt, v.v... Tất cả những mong muốn trên là mong muốn chính đáng của mỗi người và đó chính là “trái ngọt” trong lý thuyết cây nghề nghiệp. Để có được những “trái ngọt” trong nghề nghiệp, việc chọn hướng học, ngành học và chọn nghề phù hợp với sở thích, khả năng, cá tính, và giá trị nghề nghiệp của một người

rất quan trọng. *Sở thích, khả năng, cá tính và giá trị nghề nghiệp* chính là phần “rẽ” của **lí thuyết cây nghề nghiệp** và cũng là những cơ sở khoa học để dựa vào đó, các em có định hướng đúng đắn trong việc ra quyết định chọn hướng học, chọn ngành học, chọn nghề tương lai cho phù hợp. Chúng ta cần nhận thức được rằng thực tế quá trình hình thành và phát triển của 4 yếu tố: *sở thích, khả năng, cá tính và giá trị nghề nghiệp* ở mỗi người đều có thể chịu tác động của khuôn mẫu và định kiến về giới.

Nhiều người chọn ngành **hợp** với “rẽ” và chọn ngành **không theo** “rẽ” của cây nghề nghiệp. **Chọn hướng học, chọn nghề có cơ sở khoa học là chọn hướng học, chọn nghề theo “rẽ”**, tức là chọn nghề dựa vào *khả năng, sở thích, cá tính và giá trị nghề nghiệp* và một số yếu tố khác như thể lực, sức khỏe... của bản thân. Nói cách khác, **cơ sở khoa học của việc chọn hướng học, chọn nghề chính là những hiểu biết về bản thân của mỗi người**. Đây là phần cơ bản nhất trong việc chọn hướng học, chọn ngành học, chọn nghề tương lai. Nếu mỗi chúng ta biết chọn hướng học, chọn ngành học, chọn nghề phù hợp với bản thân thì chúng ta sẽ có được những thành quả mà chúng ta mong muốn như cơ hội việc làm tốt, cơ hội thăng tiến cao, lương cao, công việc ổn định, được nhiều người tôn trọng, v.v... Ngược lại, nếu ai đó chọn hướng học, chọn ngành học, chọn nghề không phù hợp với bản thân thì rất khó để có những thành quả tốt trong con đường nghề nghiệp sau này vì người đó sẽ thiếu sự yêu thích đối với công việc, thiếu động lực để học và làm tốt, và thiếu cả những khả năng để phát triển trong học tập và nghề nghiệp. Hơn nữa, người đó khó mà có được sự tự tin trong học tập, trong chuyên môn vì học hay làm việc trái với năng khiếu tự nhiên của bản thân.

Sau đây là 2 ví dụ mà nhóm TVV có thể tham khảo và hoặc sử dụng để minh họa cho **lí thuyết cây nghề nghiệp**.

* **Ví dụ 1:** Ngay từ khi còn học phổ thông, Hoa là học sinh nữ có khả năng học môn Toán nổi trội, có cá tính ngăn nắp, hay để ý tới các chi tiết nhỏ, thích làm việc với con số hơn làm việc với con người, và thích kiểm soát tiền bạc. Vì vậy, Hoa tự nhận thấy mình rất phù hợp với nghề kế toán. Trong lúc Hoa đang học nghề kế toán thì đã phát hiện ra mình rất thích hợp với ngành Ngân hàng, nên khi ra trường Hoa đã xin vào làm việc tại một Ngân hàng ở tỉnh nhà. Sau một thời gian làm việc, Hoa đã rất thành công trong công việc, được thăng chức, lên lương, và có một đời sống khá thoải mái. **Đây là trường hợp chọn nghề hợp với “rẽ”**.

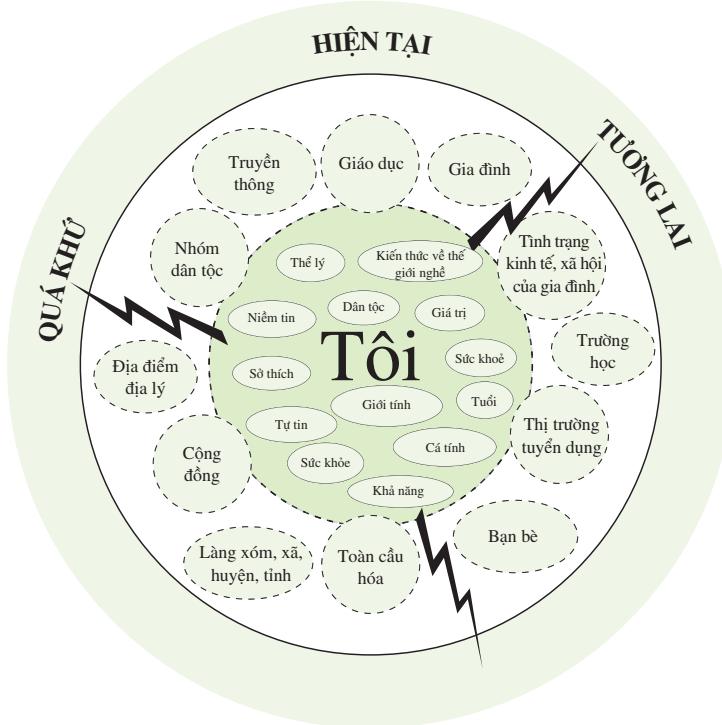
* **Ví dụ 2:** Trung là một học sinh nam, có khả năng sáng tạo, viết lách, thích theo ngành truyền thông và báo chí, có khả năng giao tiếp rất tốt, cá tính hướng ngoại. Nhưng sau khi tốt nghiệp THCS, Trung lại theo học trường Trung cấp tài chính - kế toán vì gia đình Trung có nhiều người đang công tác trong ngành tài chính, kế toán, bảo đảm cho Trung có việc làm sau ra khi ra trường. Trong khi học trường Trung cấp tài chính - kế toán, Trung luôn cảm thấy thiếu động lực, không thích học, không hứng thú với các hoạt động trong ngành kế toán, điểm không cao. Sau khi tốt nghiệp ra trường, Trung được sắp xếp làm kế toán ở một công ty, nhưng thường xuyên thấy mệt mỏi, không muốn đi làm, không tự tin trong công việc kế toán. Một thời gian sau, Trung cảm thấy rất chán và muốn đổi công việc. *Đây là trường hợp chọn nghề không dựa vào “rẽ” mà theo “trái” của cây nghề nghiệp, nên kết quả không được tốt.*

3. Lí thuyết hệ thống

Lí thuyết hệ thống thuộc về phần *tìm hiểu những tác động/ảnh hưởng* trong 3 bước tìm hiểu của **mô hình lập kế hoạch nghề**. Theo **lí thuyết hệ thống**, trước tiên mỗi học sinh cần hiểu rõ mình là ai, từ *sở thích, khả năng, cá tính và giá trị nghề nghiệp*, giới tính đến quan điểm, niềm tin của mình. **Lí thuyết hệ thống** nhấn mạnh rằng, mỗi người chúng ta không sống riêng lẻ một mình mà sống trong một hệ thống, và chịu ảnh hưởng rất mạnh bởi những yếu tố chủ quan bên trong như *sở thích, khả năng, cá tính và giá trị nghề nghiệp* và các yếu tố khách quan bên ngoài, bao gồm: Gia đình, bạn bè, cộng đồng, quốc gia, hoàn cảnh kinh tế - xã hội, hệ thống giáo dục và nhiều yếu tố khác nữa. Trong đó, tác động có ảnh hưởng trực tiếp tới việc chọn hướng học, chọn nghề của các em chính là truyền thống nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình và yếu tố kinh tế - xã hội ở nơi các em đang sinh sống. Ngoài ra định kiến giới cũng có thể ảnh hưởng tới việc chọn ngành học, chọn nghề của các em.

Việc các em hiểu rõ vai trò của mình trong hệ thống và những ảnh hưởng từ bên ngoài đến chính bản thân các em sẽ giúp các em đưa ra quyết định thực tế, giảm những mâu thuẫn bên trong nội tâm và tìm ra những giải pháp có thể giúp các em thỏa mãn những trách nhiệm chung cũng như sở thích riêng.

Mô hình LÍ THUYẾT HỆ THỐNG



Nhóm TVV có thể tham khảo và hoặc nêu ví dụ sau để minh họa cho lí thuyết hệ thống.

* **Ví dụ 1:** Những em lớn lên ở vùng nông thôn Bắc Bộ sẽ có những điều kiện sống khác với những em lớn lên ở đô thị miền Nam, dẫn đến quyết định chọn hướng học, chọn nghề sẽ khác nhau. Hoặc, một số em sinh ra tại Việt Nam, nhưng theo cha mẹ sống ở nhiều quốc gia khác nhau vì tính chất công việc của cha mẹ, em sẽ có quan điểm sống khác với những em sinh ra và lớn lên ở Việt Nam. Điều này sẽ dẫn đến quyết định chọn hướng học, chọn nghề nghiệp tương lai khác nhau;

* **Ví dụ 2:** Hùng là con trong một gia đình làm kinh tế nhỏ lâu đời trong lĩnh vực may mặc. Hùng yêu thích nghệ thuật và âm nhạc, và có mơ ước được học đại học Mĩ thuật hay trường Âm nhạc Quốc gia. Hùng thi vào Ban khoa học tự nhiên trường THPT. Sau khi tốt nghiệp THPT, Hùng được đầu tư để vào đại học Kinh tế, trong chương trình liên kết với đại học nước ngoài và theo học ngành quản trị kinh doanh. Hùng không yêu thích ngoại ngữ, không đam mê kinh doanh nhưng có thể học được. Trong trường hợp này, nếu Hùng hiểu rõ lí thuyết hệ thống kết hợp với tư vấn của giáo viên, chắc chắn Hùng sẽ giảm bớt những mâu thuẫn phát sinh trong lòng, nỗi bức bối và cảm giác bị trói buộc. Dần dần, Hùng sẽ hiểu quyết định của mình trước hết là vì gia đình và đó là trách nhiệm mà Hùng sẵn sàng gánh vác. Nhưng Hùng vẫn có quyền theo đuổi niềm yêu thích của mình bằng cách học thêm âm nhạc hay mĩ thuật vào thời gian rảnh hoặc tham

gia các hoạt động ngoại khóa có liên quan. Trong tương lai, bên cạnh việc làm kinh tế, Hùng có thể tiếp tục theo đuổi những đam mê của mình vào thời gian cuối tuần.

Một con người thành đạt là một con người trước hết phải biết phát triển công việc của mình đạt đến một mức độ có thể nhờ vào công việc mà đảm bảo cuộc sống gia đình, kể đến là phải biết theo đuổi và thỏa mãn sở thích lành mạnh của mình. Người có cuộc sống hạnh phúc là người có niềm vui trong công việc mình làm, được mọi người kính nể, yêu mến và gia đình ổn định. Nếu Hùng thực hiện được những điều trên là Hùng đã áp dụng hoàn hảo lí thuyết cây nghề nghiệp.

PHỤ LỤC IV. TÌM HIỂU LÍ THUYẾT MẬT MÃ HOLLAND

TS. John L. Holland (1919-2008) là một nhà tâm lí học người Mỹ đã dành cả cuộc đời của mình để giải đáp 3 câu hỏi do mình tự đặt ra:

1. Những đặc điểm gì về *con người và môi trường* dẫn đến việc người ta cảm thấy thoả mãn trong chọn nghề, gắn bó với nghề và thành đạt trong nghề? Ngược lại, điều gì khiến người ta không hài lòng, không thành công trong nghề đã chọn?
2. Những đặc điểm gì về con người và môi trường đã khiến cho một người trong đời của mình giữ nguyên hoặc thay đổi công việc và mức cống hiến?
3. Cách nào là hữu hiệu nhất giúp người ta giải bài toán chọn nghề?

Bộ công cụ giúp cho đối tượng tự nghiên cứu tự định hướng nghề nghiệp - được viết tắt là SDS¹³ ra đời từ năm 1970 và không ngừng được cải tiến, hoàn thiện đã khiến TS. John L. Holland trở thành người đứng đầu số 0,1% các nhà tâm lí học có công trình được xuất bản nhiều nhất và được trích dẫn nhiều nhất¹⁴.

Holland đưa ra mô hình đơn giản và dễ nhìn về *môi trường và con người*. Trong hai thập kỷ qua, mô hình này là cách tiếp cận có ảnh hưởng nhất trong việc hình thành công cụ đánh giá mới và nghiên cứu tư vấn nghề nghiệp ở Mỹ.

Lý thuyết mật mã Holland do JH xây dựng dựa trên 8 giả thiết trong đó có 5 giả thiết cơ bản dưới đây.

¹³ SDS: SELF- DIRECTED SEARCH, mô phỏng thực tế kinh nghiệm tư vấn nghề nghiệp và ứng dụng các thành tựu của tâm lí học để xây dựng một bộ tài liệu tự diễn giải, tự đánh giá nghề nghiệp và cơ hội nghề nghiệp. Chức năng chính của Nghiên cứu tự định hướng là: Tăng trình độ tự hiểu biết; Tăng cơ hội lựa chọn về nghề nghiệp; Tăng độ thỏa mãn đối với khát vọng nghề nghiệp.

¹⁴ Tuy bên cạnh công cụ SDS của J.H còn khá nhiều công cụ khác của nhiều nhà tâm lí học nhiều nước nhưng công cụ SDS của J.H vẫn được đa số các trường đại học trên các nước thuộc châu Mỹ, châu Âu, châu Úc và châu Á sử dụng vì tính hợp lý, dễ sử dụng và khoa học của nó. Lý thuyết Holland được kiểm tra tại các nước sau đây trong thời kỳ 1950-1980: Áo, New Zealand, Canada, Hà Lan, Thụy Sĩ, Italia, Israel, Nigieria và Guyana. Giữa năm 1986-1995, hệ thống hình học và các công cụ đánh giá đã được kiểm tra và sử dụng ở Bỉ, Trung quốc, Nhật Bản, Hy Lạp, Ba Lan, Slovenia, Thụy Điển, Đức, Phần Lan, Anh quốc, Bồ Đào Nha, Nam Phi, Peru và Đài Loan. SDS đã được dịch và áp dụng ở nhiều nước như Australia, Malaysia, Đài Loan, Israel, Nam Phi, Pakistan, New Zealand, Guyana, Canada, và Indonesia. Những đóng góp của J.H đã được Hội Tâm lí học Mỹ thừa nhận bằng cách tặng giải thưởng “Vì những cống hiến nổi bật trong tâm lí học ứng dụng” vào năm 1995. Bộ công cụ SDS được soạn thảo dựa trên cơ sở một lí thuyết do chính J.H sáng tạo nên, đó là lí thuyết RIASEC. Một số giảng viên Đại học của Việt Nam cũng đã được tập huấn ở nước ngoài về cách sử dụng công cụ SDS này được xây dựng dựa trên lí thuyết RIASEC này.

- + *Giả thiết thứ nhất- Bất kỳ ai cũng thuộc vào một trong 6 nhóm người với những nét đặc trưng sau đây: Realistic- tạm dịch là nhóm Kỹ thuật ; Investigate- tạm dịch là nhóm Nghiên cứu; Artistic- nhóm Nghệ thuật; Social- nhóm Xã hội; Enterprising- nhóm Quản lý và cuối cùng là Conventional- nhóm nghiệp vụ.*

Kỹ thuật (KT): <ul style="list-style-type: none"> Ham các loại hoạt động như điều khiển máy móc, đồ vật, và làm việc ngoài trời; Rất coi trọng việc khen thưởng bằng vật chất khi có những thành công cụ thể; Tự xem mình là kiểu người thực dụng, kiên định, khéo léo chân tay khi sử dụng các công cụ, máy móc hoặc trong hoạt động thể thao nhưng không khéo léo trong giao tiếp; Được người ngoài nhìn nhận là người bộc trực; Nghề phù hợp điển hình là nghề chăm sóc cây-con hoặc điều khiển, sử dụng, sửa chữa máy móc, nghề thủ công, huấn luyện viên thể hình, cảnh sát, cứu hoả... 	Nghiên cứu (NC): <ul style="list-style-type: none"> Ham khám phá, hiểu biết nhằm có thể đoán nhận hoặc kiểm soát các hiện tượng tự nhiên hoặc xã hội; Rất coi trọng việc mở mang trí tuệ; Tự xem mình là kiểu người dè dặt, hoài nghi, thích khám phá, lý giải phân tích; hiểu rộng, suy nghĩ độc lập dựa vào lý trí; khéo khai thác các ý tưởng trừu tượng và giỏi giải quyết các vấn đề trí óc; Được người ngoài xem là thông minh nhưng quan hệ không rộng rãi; Nghề phù hợp điển hình là làm nhà khoa học, nhà nghiên cứu (địa chất, sử, dân tộc học..), bác sĩ, kỹ thuật viên y tế, kỹ thuật viên phòng thí nghiệm...
Nghệ thuật (NT): <p>Ham các hoạt động văn học, nghệ thuật;</p> <ul style="list-style-type: none"> Coi trọng việc sáng tạo trong thể hiện ý tưởng, cảm xúc, tình cảm; Tự nhìn nhận mình là người sẵn sàng thử nghiệm, sáng tạo cái mới; Khéo sử dụng trí tưởng tượng, trực giác và cảm xúc trong hoạt động nhưng vụng về trong tính toán và việc văn phòng; Được người ngoài xem là kiểu người giàu sáng tạo nhưng phóng túng, ít chịu tuân thủ các quy định; 	Xã hội (XH): <ul style="list-style-type: none"> Thích được giúp đỡ, tư vấn, phục vụ, giáo dục, giác ngộ người khác; Coi trọng hạnh phúc, niềm vui của người xung quanh và các hoạt động xã hội; Tự xem là người nhẫn nại, mềm mỏng, dễ cảm thông người khác; Khéo léo trong giao tiếp nhưng không khéo léo khi phải điều khiển máy móc; Được người ngoài xem là người dễ mến, cởi mở, ứng xử lịch thiệp;

<p>Nghệ thuật (NT):</p> <ul style="list-style-type: none"> Nghề phù hợp điển hình là nghề viết văn, nghệ sĩ nhiếp ảnh, nghệ sĩ biểu diễn (nhạc, kịch, hát múa..), họa sĩ, nhạc sĩ, nhà điêu khắc hay nhà thiết kế mẫu, giảng viên văn học... 	<p>Xã hội (XH):</p> <ul style="list-style-type: none"> Những nghề phù hợp điển hình là dạy học, y tá, bác sĩ nội khoa, nhà tư vấn, nhà xã hội học...
<p>Quản lý (QL):</p> <ul style="list-style-type: none"> Thích thuyết phục, chỉ huy người khác; Rất coi trọng thành quả vật chất và vị thế xã hội; Tự xem là người có khả năng tổ chức, thuyết phục, buôn bán nhưng thiếu khả năng làm khoa học; Được nhìn nhận là kiểu người năng động, giao thiệp rộng rãi, nhiều hoài bão, thích mạo hiểm và chấp nhận thử thách; Nghề phù hợp điển hình là nhà lãnh đạo, chủ doanh nghiệp, giám đốc điều hành, hiệu trưởng, luật sư... 	<p>Nghiệp vụ (NV):</p> <ul style="list-style-type: none"> Thích tuân thủ các quy định, làm việc theo những chỉ dẫn rành mạch, có quy chuẩn cụ thể; Rất coi trọng thành tựu vật chất và vị trí, quyền lực; Tự xem mình là người biết làm ăn nhưng không có khiếu nghệ thuật; Được nhìn nhận là người kỹ lưỡng, chặt chẽ; Nghề phù hợp điển hình là công tác ngân hàng, kế toán, thư ký văn phòng, biên tập viên...

+ *Giả thiết thứ hai - Có 6 loại môi trường ứng với 6 kiểu người nói trên.*

Theo giả thuyết này thì có 6 loại môi trường tương ứng với 6 nhóm sở thích KT-NC - NT - XH - QL - NV nói trên. Môi trường đây được hiểu là một tổ chức xã hội nào đó, có thể là nhóm làm việc, lớp học hoặc thậm chí là gia đình. Môi trường tương ứng với kiểu người nào thì kiểu người ấy chiếm đa số trong số người thành viên của môi trường ấy. Chẳng hạn một môi trường mà có đến hơn 50% số người có mật mã XH trội nhất thì đó là môi trường loại XH.

+ *Giả thiết thứ ba - Ai cũng tìm môi trường phù hợp cho phép mình thể hiện được kỹ năng, thái độ và hệ thống giá trị của mình, phụ trách những vấn đề và vai trò thú vị đối với mình.*

Cá phải chọn môi trường nước để bơi, hổ phải tìm môi trường rừng để sống, con người cũng tìm môi trường làm việc thích hợp với tính cách, kỹ năng của mình để trưởng thành và khẳng định mình. Ai cũng muốn làm việc mình thấy phù hợp nhất với sở trường của mình, thú vị nhất đối với mình, chọn nơi mình có khả năng thành công nhất. Ngược lại các cơ quan, công ty... muốn hoạt động thành công

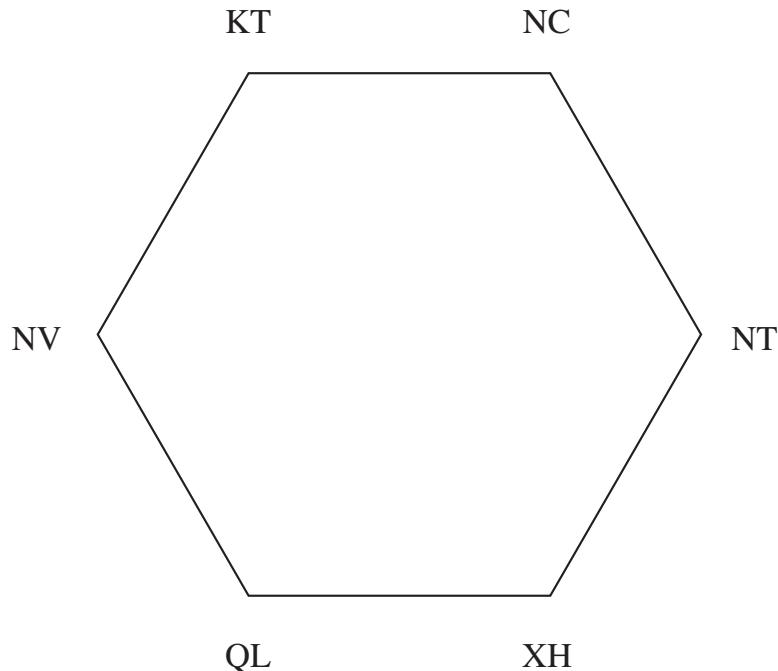
cũng tìm cách thu hút người thích hợp về làm việc cho mình và loại dần người không thích hợp ra.

- + *Giả thiết thứ tư - Thái độ ứng xử của con người được quy định bởi sự tương tác giữa kiểu người của mình với các đặc điểm của môi trường.*

Giả thiết này cho phép căn cứ vào kiểu người và loại môi trường mà người đó gặp phải để dự báo được người đó sẽ ứng xử ra sao. Chẳng hạn một người mang mật mã KT-NC-NT mà được tuyển chọn vào môi trường KT-NC-NT sẽ dễ dàng cảm thông với người xung quanh, mau bắt nhịp với yêu cầu công việc, được đồng nghiệp trên dưới vui vẻ chấp nhận và chắc là sẽ có nhiều cơ hội thành công. Nhưng nếu đưa anh ta vào môi trường XH-QL-NV chẳng hạn, anh ta sẽ ứng xử một cách khó khăn với đồng nghiệp vì thấy ít người và ít việc hợp với mình, từ đó mà khó tìm thấy hứng thú trong công tác, trở nên ít gắn bó với cơ quan và sẽ có tâm lý “đứng núi này trông núi nọ”.

- + *Mức độ phù hợp giữa một người với môi trường có thể được biểu diễn trong mô hình lục giác Holland.*

Có 4 mức phù hợp giữa kiểu người và loại môi trường: Kiểu người nào làm việc trong môi trường này là mức phù hợp cao nhất, ví dụ như kiểu người NT làm việc trong môi trường NT; người nào làm việc trong môi trường cận kề với kiểu người của mình (cùng một cạnh của lục giác), ví dụ như KT - NC (người kiểu KT làm việc trong môi trường NC) là mức độ phù hợp thứ nhì; người nào làm việc trong môi trường cách 1 đỉnh của lục giác ví dụ NC - NV (kiểu người NC làm việc trong loại môi trường NV) sẽ có mức phù hợp thứ 3; còn kiểu ít phù hợp nhất là khi kiểu người và loại môi trường nằm ở 2 đỉnh đối xứng trong lục giác Holland, ví dụ KT - XH hay QL - NC hay NT - NV. Xem hình vẽ lục giác Holland dưới đây. Người ta còn xác định được đến 28 mức phù hợp với kiểu người và loại môi trường với code 3 chữ.



Các cơ sở giáo dục cho thể tham khảo 6 tranh mô tả 6 nhóm sở thích và khả năng nghề nghiệp được sử dụng treo trong buổi tư vấn theo nội dung sau:

R NHÓM KỸ THUẬT
(Thực tế, sản xuất)

- Có sở thích và khả năng khám phá, sử dụng máy móc, đồ vật và làm những công việc có sử dụng thao tác tay chân hoặc các việc đòi hỏi sự khéo léo của tay chân
- Có tư duy, trí nhớ tốt, nghiêm túc thực hiện các quy trình kỹ thuật
- Thích các hoạt động ngoài trời
- Thích làm việc độc lập

Ngành nghề có thể phù hợp:

Vận hành máy, cơ khí ứng dụng, bảo trì và sửa chữa ô tô, lắp đặt điện, sửa chữa điện - điện tử, xây dựng, chăn nuôi, trồng rau, nuôi trồng thủy sản, mộc, nấu ăn, làm vườn và chăm sóc cây, cắt may, thêu, dán, móc, kỹ thuật phòng thí nghiệm, lái xe, lái tàu, công nghệ thông tin, nấu ăn, y tá điều dưỡng, vận động viên thể thao, phi công, thiết kế đồ họa, thiết kế nội thất...

www.vvoob.be/vietnam

I NHÓM NGHIÊN CỨU
(Khám phá, phân tích)

- Có sở thích và khả năng làm việc độc lập, thích quan sát, học hỏi, khám phá, phân tích, đánh giá hoặc giải quyết vấn đề khoa học - xã hội
- Có hiểu biết, có khả năng làm việc với hệ thống khái niệm khoa học, tìm ra quy luật chung để trình bày dưới dạng hệ thống ký hiệu
- Có khả năng tư duy trừu tượng, có óc tò mò, trí tưởng tượng không gian, quan sát tinh tế, ham thích tìm hiểu

Ngành nghề có thể phù hợp:

Lập trình, kỹ thuật y tế, kỹ thuật phòng thí nghiệm, chăn nuôi, thú y, kỹ thuật phục hồi răng; nghiên cứu các lĩnh vực KHTN, KHXH, giáo dục, môi trường, lịch sử, địa lý; nghiên cứu - phân tích khoa học quản lý, hệ thống máy tính, nghiên cứu thị trường, phân tích tài chính, thiết kế phần mềm tin học,....

www.vvoob.be/vietnam

NHÓM NGHỆ THUẬT
(Sáng tạo, tự do)

- Thích những hoạt động sáng tạo, mang tính ngẫu hứng như biểu diễn nghệ thuật (ca, múa, ...), đạo diễn, diễn viên, thủ công mĩ nghệ, sáng tác âm nhạc, văn, thơ, làm nghề thủ công đòi hỏi sự khéo tay, sáng tạo (sơn mài, làm hoa, thêu nghệ thuật, đúc đồng, chạm khắc gỗ, ...)
- Thường tránh những hoạt động yêu cầu phải tuân theo ch
- Có sở thích và khả năng làm việc, giao tiếp người với người, thích ở đây đó
- Có khả năng lắng nghe tích cực, có phản hồi, tổng kết, diễn dịch, quan sát
- Có khả năng tốt về giảng dạy, tư vấn, chăm sóc sức khỏe cho người khác, hoặc cung cấp, làm sáng tỏ thông tin
- Coi trọng việc giúp đỡ mọi người và giải quyết những vấn đề xã hội

Ngành nghề có thể phù hợp:

Thiết kế đồ họa, thiết kế thời trang, phóng viên, nhiếp ảnh, họa sĩ, sáng tác âm nhạc, ca sĩ, diễn viên (diễn ảnh, kịch, chèo...), giáo viên dạy âm nhạc, mĩ thuật, thủ công mĩ nghệ (chạm khắc gỗ, thêu tranh, làm đồ gốm sứ, ...), nhà báo, bình luận viên, dẫn chương trình, người mẫu nghệ sĩ biểu diễn nhạc cụ, nhà văn, nhà thơ, đạo diễn, chuyên viên trang điểm, cầm hoa, tia rau củ, quan hệ công chúng (PR)...



NHÓM XÃ HỘI
(Giúp đỡ, quàng giao)



- Có sở thích và khả năng làm việc, giao tiếp người với người, thích ở đây đó
- Có khả năng lắng nghe tích cực, có phản hồi, tổng kết, diễn dịch, quan sát
- Có khả năng tốt về giảng dạy, tư vấn, chăm sóc sức khỏe cho người khác, hoặc cung cấp, làm sáng tỏ thông tin
- Coi trọng việc giúp đỡ mọi người và giải quyết những vấn đề xã hội

Ngành nghề có thể phù hợp:

Các nghề trong ngành y (như hộ lý, y tá, bác sĩ), dược tá, dược sĩ, hướn dẫn du lịch, dạy học, huấn luyện, tập huấn, tư vấn, dịch vụ khách hàng công tác xã hội, cán bộ Hội LHPN, nhân viên khách sạn/ resort, nhân viên bảo hiểm, quan hệ công chúng (PR).



NHÓM QUẢN LÝ
(Lãnh đạo, chủ động)

- Có sở thích lãnh đạo và thuyết phục mọi người
- Có khuynh hướng tránh những hoạt động yêu cầu phải quan sát tỉ mỉ, có tính chất nghiên cứu khoa học hoặc tư duy phân tích
- Có khả năng dẫn dắt, tác động, thể hiện, quản lý, tiếp thị (marketing) hoặc đưa ra ý tưởng
- Coi trọng sự thành công trong chính trị, lãnh đạo hoặc kinh doanh

Ngành nghề có thể phù hợp:

Công an, quân đội, quản trị kinh doanh, quản lý hệ thống thông tin, quản trị mạng, chủ doanh nghiệp, chủ đại lý kinh doanh, chuyên viên PR, tiếp thị, quản lý khách sạn, quản lý tiếp thị, bếp trưởng khách sạn cao cấp, giám đốc điều hành, luật sư, chủ thầu...



NHÓM NGHIỆP VỤ
(Nguyên tắc, thận trọng)



- Có khả năng làm việc văn phòng, với con số, báo cáo hoặc máy móc được sắp đặt trật tự
- Có khuynh hướng tránh sự không rõ ràng, những hoạt động thiếu tổ chức
- Có khuynh hướng thích các công việc đòi hỏi chi tiết, tỉ mỉ, cẩn thận, thích tuân thủ các quy định, làm việc theo những chỉ dẫn cụ thể, rành mạch
- Coi trọng sự ngăn nắp, chặt chẽ

Ngành nghề có thể phù hợp:

Kế toán, thanh tra các ban ngành, thủ thư, thư ký, lưu trữ hồ sơ, nhân viên văn phòng, chuyên viên thuế, thủ quỹ, tiếp tân; nhân viên làm việc trong các lĩnh vực: bưu điện, ngân hàng, bảo hiểm, kiểm toán, phân tích tín dụng, bán hàng.



PHỤ LỤC V. TÓM TẮT ĐẶC ĐIỂM VỀ PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC THEO CÁC KIỂU NGƯỜI NGHỀ NGHIỆP¹⁵

Người sử dụng có thể đọc thêm phần trích dẫn dưới đây để hiểu thêm và áp dụng tốt hơn lí thuyết mật mã Holland.

1. Kiểu người thao tác kỹ thuật (KT)

KĨ THUẬT VIÊN

Là những người hoạt động trong lĩnh vực thực hành kĩ thuật từ Công nhân kĩ thuật có trình độ trung cấp lành nghề đến Kĩ sư thực hành chế tạo, sản xuất, kiểm tra, điều khiển hệ thống, gia công chế biến cơ - hóa - điện - điện tử...ở nhiều ngành khoa học kĩ thuật khác nhau. Sản phẩm được kiểm tra chặt chẽ.

ĐẶC ĐIỂM PHẨM CHẤT VÀ NĂNG LỰC

Thực tế - Cụ thể

- Thể lực tốt- óc thực tế
- Tư duy, trí nhớ tốt
- Say mê, nghiêm túc thực hiện các quy trình kĩ thuật
- Sáng tạo, khéo tay, tỉ mỉ
- Năng lực chú ý vững vàng
- Thị lực tốt
- Trí tưởng tượng không gian tốt
- Phản ứng cảm giác/ vận động nhanh, chính xác
- Chịu đựng trạng thái căng thẳng
- Khiên trì, nhạy cảm
- Khí chất thần kinh ổn định

Chóng chỉ định

- Dị ứng dầu mỡ, hóa chất
- Lao hen, hẹp van tim, viêm thận
- Loạn thị, loạn sắc, mù màu
- Run tay và mồ hôi quá nhiều
- Tâm bất định

¹⁵ Trích dẫn từ báo cáo *Xu hướng chọn nghề của học sinh tại TpHCM và các giải pháp giáo dục hướng nghiệp* - Sở KHCN TPHCM 2005, TS. Nguyễn Ngọc Tài.

2. Kiểu người điều tra nghiên cứu

CHUYÊN VIÊN NGHIÊN CỨU

Là những người làm việc với hệ thống khái niệm khoa học tìm ra quy luật chung trình bày dưới dạng hệ thống ký hiệu. Hoạt động giao tiếp trí tuệ, tư duy trừu tượng và lao động sáng tạo khoa học bậc cao là phát hiện quy luật và thiết kế chiến lược khoa học kĩ thuật và khoa học xã hội.

ĐẶC ĐIỂM PHẨM CHẤT VÀ NĂNG LỰC

Khoa học kiên trì

- Phát triển mạnh tư duy logic
- Kiên trì làm việc có phương pháp, ham hiểu biết
- Có óc tò mò, quan sát tinh tế
- Nhạy cảm, phán đoán, ứng xử kịp thời, tự đặt ra yêu cầu cao và nghiêm khắc đối với chính mình
- Có tính quyết đoán, thất bại không nản
- Có tính tưởng tượng không gian và nhận biết tốt hình dạng vật thể
- Có năng lực vượt khó, thông minh, có kĩ năng sống thích ứng

Chóng chỉ định

- Lao
- Thiếu máu
- Động kinh
- Tim mạch
- Tâm thần

3. Kiểu người sáng tạo tự do - Nhóm nghề thuật

NHÀ VĂN, NHẠC SĨ

Đây là dạng nghề đang phát triển mạnh theo nhu cầu xã hội. Cùng trong nhóm này là các nhà văn, các biên kịch, nghệ sĩ, ca sĩ, nhạc sĩ, họa sĩ,...

ĐẶC ĐIỂM PHẨM CHẤT VÀ NĂNG LỰC

Sáng tạo - Tự do

- Sáng tạo, linh hoạt và thông minh

- Kiên trì, nhạy cảm
- Tinh thần phục vụ tự nguyện
- Có tính tưởng tượng không gian và nhận biết tốt hình dạng vật thể
- Có khả năng sống thích ứng
- Diễn tả ngôn từ lịch sự, rõ ràng
- Hiểu biết về lịch sử, văn hóa, chính trị

Chống chỉ định

- Bệnh lao, truyền nhiễm
- Dị tật, nói ngọng, điếc

4. Kiểu người linh hoạt - phục vụ xã hội

NHÀ TƯ VẤN

Đây là một ngành nghề mới đang phát triển mạnh. Nhà tư vấn là một người có kiến thức chuyên sâu về một số lĩnh vực chuyên môn, nhận cung cấp thông tin cho thân chủ, người đặt vấn đề. Riêng trong lĩnh vực tâm lý xã hội được gọi tên riêng là tham vấn, vì nặng về lắng nghe, chia sẻ, giải tỏa tâm tư,...

ĐẶC ĐIỂM PHẨM CHẤT VÀ NĂNG LỰC

Quảng giao - Linh hoạt

- Có khả năng tổng kết, quy nạp, diễn dịch
- Biết lắng nghe, lắng nghe tích cực, có phản hồi
- Sáng tạo, linh hoạt, thông minh
- Tuyệt đối tôn trọng ý kiến thân chủ
- Năng lực chú ý vững vàng
- Kiên trì, nhạy cảm
- Lịch thiệp
- Thân kinh vững mạnh, tự kiềm chế tốt
- Tôn trọng mọi người
- Sức khỏe tốt, bền bỉ
- Có tính sáng tạo
- Tinh thần phục vụ tự nguyện

Chống chỉ định

- Lao
- Thiếu máu
- Tâm thần không ổn định
- Bệnh truyền nhiễm

5. Kiểu người dụng nghiệp quản lý

Nhà quản lý có nhiều cấp, ở đây nói đến nhà quản lý chuyên nghiệp, điều hành hoạt động hệ thống có tầm cỡ ảnh hưởng rộng lớn với nhiều con người, nhiều vấn đề ở cấp kinh tế, vĩ mô

ĐẶC ĐIỂM PHẨM CHẤT VÀ NĂNG LỰC

Chủ nghĩa - Uy quyền

- Nhà quản trị theo quan niệm mới, tránh đặc quyền, độc quyền
- Trí tuệ là một quyền lực
- Tính cách cương nghị biểu hiện từ vóc dáng đến tư thế đi đứng, ăn nói
- Là người có kỹ năng sống: hài hòa, thích ứng, sáng suốt, tinh táo hơn người, có hệ thần kinh vững mạnh, bình tĩnh xét đoán tình hình, đối tượng, có trí nhớ tốt, tập trung sâu bền vững.

Đòi hỏi phải có các kỹ năng:

- Kiến tạo tổ chức
- Xây dựng giá trị mới cho tổ chức
- Tạo ra động lực hoạt động
- Không ngừng tự giáo dục và giáo dục thuộc cấp, xây dựng tổ chức học tập

Thực hiện các chức năng:

- Điều hành chung
- Chủ trì sản xuất
- Điều phối thông tin, chiến lược giao tiếp
- Giám sát từng giai đoạn
- Trợ giáo
- Tạo điều kiện hòa hợp và hội nhập
- Không ngừng làm đổi mới tổ chức Công ty

6. Kiểu người nghiệp vụ quy củ (NV)

CHUYÊN VIÊN NGHIỆP VỤ

Là những người hoạt động giao tiếp sự việc với nhiều người, với nhiều công việc, có nghiệp vụ, được huấn luyện từ trung cấp đến đại học trong doanh nghiệp, trong hoạt động phục vụ công cộng,...

ĐẶC ĐIỂM PHẨM CHẤT VÀ NĂNG LỰC

Nề nếp - Thận trọng

- Linh hôi diễn tả ngôn từ lịch sự, hấp dẫn, rõ ràng.
- Thận trọng nhưng nhanh nhẹn
- Ứng xử kịp thời, siêng năng
- Hiểu biết về lịch sử, chính trị, văn hoá, nghệ thuật,...
- Hiểu rõ người đối thoại
- Làm việc ngăn nắp, điều độ, không nhầm lẫn
- Có trí nhớ tốt
- Tự tin, biết điều tiết, kiềm chế
- Có khả năng hoạt động độc lập
- Giỏi ngoại ngữ và tâm lý ứng xử
- Xử lý thông tin tốt

Chóng chỉ định

- Bệnh lao, bệnh truyền nhiễm
- Dị tật, nói ngọng, điếc
- Có năng lực vượt khó, thông minh, có kỹ năng sống thích ứng

Chóng chỉ định

- Lao
- Thiếu máu
- Động kinh
- Tim mạch
- Tâm thần

PHỤ LỤC VI. MỘT SỐ CÂU HỎI THƯỜNG GẶP Ở HỌC SINH THPT

Dưới đây là các câu hỏi mà học sinh THPT thường hỏi. Để giúp nhóm TVV trả lời có hệ thống trong các buổi tư vấn nhóm lớn, chúng tôi đã phân loại các câu hỏi thành các nhóm và đưa gợi ý trả lời. Tuy nhiên, xin lưu ý rằng cách vận dụng các LTHN và các thông tin về TTTDLĐ, tuyển sinh v.v. để trả lời cụ thể các câu hỏi của học sinh sẽ phụ thuộc vào kiến thức và kinh nghiệm của mỗi người sao cho phù hợp với bản thân TVV và bối cảnh tư vấn.

Sau phần gợi ý chung, chúng tôi trích dẫn một số ví dụ về câu hỏi và câu trả lời đã thu thập trong các buổi tư vấn thực hành tại một số trường để các TVV có thể tham khảo thêm.

Em học tốt khối A1, xin được hỏi em nên thi vào trường nào để khi ra trường cơ hội xin việc làm cao?

Em thi khối A1 và D1, có những ngành nào học mà sau khi ra trường dễ tìm việc nhất?

Sinh viên học ngành đại học kinh tế luật tpHCM sau 4 năm nữa cơ hội việc làm có cao không?

Học ngành dầu khí (đại học Bách khoa Đà Nẵng) ra trường có dễ xin việc làm không?

Tốt nghiệp trường đại học luật tp HCM sẽ xin việc được vào những cơ quan nào?

Em đăng ký thi vào ngành mầm non đại học Đà Nẵng, sau 4 năm nữa khi ra trường, ngành học của em có dễ xin việc không?

Tốt nghiệp đại học nông lâm Huế, em nộp đơn xin việc được ở đâu?

Tốt nghiệp ngành Công nghệ sinh học, em xin việc được ở đâu?

Tốt nghiệp ngành giáo dục chính trị ra trường có dễ xin việc không? Xin việc ở đâu?

Em học ngành xây dựng cầu đường, sau 5 năm nữa cơ hội việc làm của ngành này có cao không?

Ngành công nghệ môi trường có khó khăn cho xin việc sau này hay không? Và ngành này công việc của nó như thế nào?

Em có thắc mắc khi nghe một số thông tin cho rằng học ở trường ĐH Quảng Nam thì vấn đề xin việc sau này sẽ khó khăn hơn so với các trường khác. Em rất muốn học gần nhà nhưng em không biết có nên thi vào đó hay không?

Đây là nhóm câu hỏi về sự liên quan giữa cơ hội việc làm (quả) và quyết định chọn ngành học.

TVV nên tư vấn các em xây dựng kỹ năng thiết yếu vì đây là yếu tố ảnh hưởng khả năng được tuyển dụng sau khi hoàn tất chương trình đào tạo; TVV sử dụng mô hình lý thuyết cây nghề nghiệp: Quyết định chọn ngành nghề nên được dựa trên rẽ (sở thích và khả năng) cây nghề nghiệp hòn là trái cây nghề nghiệp.

<p>Em thi vào khối B nhưng không biết chọn ngành gì? Sau khi vào đại học em sẽ học những môn gì?</p> <p>Khối A có ngành mà em yêu thích nhưng khối B em lại học tốt hơn. Vậy em nên thi vào khối nào hơn?</p> <p>Em muốn sau khi ra trường có một công việc ổn định nhưng không biết phải thi vào ngành nào phù hợp với khả năng của mình?</p> <p>Em muốn thi vào trường đại học ngoại ngữ Đà Nẵng nhưng em không biết có vượt quá khả năng của mình hay không? Làm thế nào để học tốt môn tiếng anh ở phần nghe và phát âm vì trong quá trình học em thường mắc lỗi ở những chỗ này?</p>	<p>Đây là nhóm câu hỏi cho thấy sự thiếu kiến thức về bản thân (sở thích và khả năng nghề nghiệp) và cả thị trường tuyển sinh (ngành học, trường học) của học sinh. Trong các trường hợp này, bên cạnh việc tìm hiểu sở thích và khả năng nghề nghiệp của bản thân, học sinh còn phải làm bài tập tìm hiểu thông tin về các ngành học và cơ sở đào tạo qua phỏng vấn thông tin người đi trước, đọc báo, lên mạng/diễn đàn sinh viên, thăm các cơ sở đào tạo, v.v.</p>	<p>Loại câu hỏi này cho TVV một cơ hội để hỏi ngược lại học sinh, <i>Du học đối với em là gì? Em có dự định ở lại hay về nước sau khi tốt nghiệp? Khả năng tài chính của em và gia đình ra sao? Em có biết sở thích và khả năng nghề nghiệp của mình chưa? v.v. và v.v.</i> TVV cũng nên tìm hiểu ít nhiều về những điểm tốt và không tốt của việc đi du học.</p>
---	---	---

Phản này TVV cần có kiến thức về tuyển sinh rất vững;
 Các em có thể tự đọc thêm trên trang web của BGD&ĐT
 và thongtintuyensinh.com

- Tiêu chuẩn để dự thi vào trường đại học Quân Y là gì?
- Có ngành học nào ở đại học Đà Nẵng lấy điểm tuyển sinh dưới 18 điểm không?
- Đại học kinh tế luật TpHCM có điểm tuyển sinh là bao nhiêu?
- Chỉ tiêu năm 2012 là bao nhiêu?
- Đại học Y Đà Nẵng năm 2012 lấy điểm xét tuyển bao nhiêu?
- Thấp hơn bao nhiêu so với đại học Y Huế.
- Nếu trường đại học lấy chỉ tiêu là 70 sinh viên, điểm vào ngành là 17.0 nhưng có đến 100 thí sinh đủ điểm vào ngành thì phải làm sao? Có phải lấy từ điểm cao đến thấp hay không?
- Em muốn thi vào ngành y thì cần chuẩn bị những gì?

TRẢ LỜI MỘT SỐ CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

Câu 1: Em rất thích chăm sóc hoa, cây cảnh, vậy em nên thi trường nào? Đại học gì đào tạo những công việc đó. Và học khối gì để thi vào những trường như vậy?

Trả lời: TVV dựa vào lí thuyết cây nghề nghiệp và lí thuyết hệ thống để trả lời. Trước khi đi vào trả lời chi tiết thì TVV hỏi 1 số câu hỏi để biết về phần rẽ của em học sinh đó: Thích chăm sóc cây cảnh; Về khả năng, ở nhà đã chăm sóc cây nào? Mọi người đánh giá sản phẩm đó như thế nào? Bố mẹ, anh chị có ủng hộ em làm công việc này hay không? Trong gia đình, có ai làm nghề này chưa? Môn nào học em học tốt nhất. Trong tương lai, 1 nghề gò bó và 1 nghề tự do thì em thích nghề nào hơn? Phong trào làm cây cảnh nhiều, nhu cầu và phát triển cây cảnh có được hay không?

Bên cạnh đó, các em phải tự tìm hiểu thông tin qua trang web www.thongtintuyensinh.vn. Các em lưu ý, chọn vào khoa nào, trường nào sẽ thuộc vào nhóm sở thích của em trong lí thuyết mật mã Holland. Ví dụ, nếu vào khối ngành KHTN thì sẽ thuộc nhóm nghiên cứu, kỹ thuật. Các em có thể đọc “sách những điều cần biết khi tuyển sinh”. Hiện nay, có nhiều trường đào tạo ngành nghề liên quan tới sở thích của em, trường đào tạo có kinh nghiệm lâu năm như trường đại học nông

nghiệp, khoa cảnh quan môi trường và trường đại học kiến trúc, khoa trang trí nội ngoại thất (khối A và khối H), trường đại học nông lâm Huế, làng nghề truyền thống.

Câu 2: Em rất thích nếm các món ăn và hay ăn vặt vậy em nên chọn nghề đầu bếp có đúng không, muốn làm đầu bếp em thi vào trường nào và học khối gì? Nhờ các thầy cô tư vấn cho em một lời khuyên.

Trả lời: Thích nếm món ăn và ăn vặt - đó là các thú em thích, điều này chưa đủ, các em phải xác định khả năng của mình. Làm sao để hiểu được bản thân em có khả năng để học thành công nghề đầu bếp hay không? TVV có thể gợi ý học sinh phỏng vấn thông tin một đầu bếp chuyên nghiệp, đầu bếp nhà hàng nhỏ, đầu bếp một quán ven đường để tìm hiểu nghề nghiệp này qua thực tế.

Về tuyển sinh, có khoa kinh tế gia đình của nhiều trường đại học, trường trung cấp du lịch,... để các em lựa chọn.

Trong trường hợp cảm thấy không thể theo nghề này, em có thể thỏa mãn sở thích nấu ăn bằng việc theo học các khoá nấu ăn ngắn gọn để về phục vụ gia đình.

Câu 3: Em rất thích phiêu lưu mạo hiểm, vậy em nên thi vào trường gì, ngành gì, khối gì?

Trả lời: Câu hỏi cho em học sinh để suy ngẫm trước khi trả lời:

1. Em định nghĩa thế nào là “phiêu lưu mạo hiểm”?
2. Có bao nhiêu nghề nghiệp có tính chất “phiêu lưu mạo hiểm” theo định nghĩa của em?

Chỉ “phiêu lưu mạo hiểm” thôi thì không đủ thông tin để giúp một người hiểu được định hướng nghề nghiệp của họ. Em cần phải biết thêm về: Sở thích và khả năng liên quan đến nghề nghiệp của bản thân.

TVV có thể gợi ý học sinh làm các bước cần thiết: Trắc nghiệm sở thích và khả năng nghề nghiệp; Tìm hiểu nghề phù hợp, tìm hiểu ngành đào tạo. Học sinh sử dụng lý thuyết mā Holland và dùng phiếu trắc nghiệm xem em thuộc nhóm người nào và môi trường phù hợp. Học sinh có thể dùng lý thuyết hệ thống để hỏi các câu hỏi liên quan tới hoàn cảnh của em, dự định của em. Nếu học sinh chưa biết mình nên thi vào trường nào thì TVV cung cấp thông tin trong quyển hướng dẫn tuyển sinh để học sinh tìm hiểu. Ngoài ra, TVV gợi ý học sinh hỏi hàng xóm

của em, người có sở thích tương tự để em tìm hiểu lí do họ đã thành công hay chưa thành công? TVV cũng hướng dẫn học sinh truy cập cổng thông tin www.emchonnghegi.edu.vn; www.thongtintuyensinh.vn và lên google đánh thông tin về ngành mà mình dự định học để biết cơ hội tuyển dụng sau này.

Nếu giúp học sinh làm được các điều trên, cần phải có tư vấn các nhân với 3 cuộc gặp và mỗi cuộc khoảng 30 phút.

Câu 4: Em có bệnh hay quên thì em nên thi vào trường gì, ngành gì?

Trả lời: Vậy em thích gì? Giỏi gì? Có nhiều người hay quên trong lĩnh vực họ không yêu thích, và nhớ rất tốt những điều họ quan tâm. Do đó, yếu tố này không nên là yếu tố quan trọng nhất để tìm hiểu nghề nghiệp phù hợp. TVV đề nghị học sinh đi những bước tìm hiểu như giới thiệu ở câu trả lời thứ 4 trên đây.

Câu 5: Những ngành nào hiện nay được xem là hot nhất?

Trả lời: Quan trọng nhất là TVV hiểu vì sao học sinh hỏi câu hỏi này. TVV, dùng mô hình lý thuyết cây nghề nghiệp để giải thích về sự biến động của TTTDLĐ. Chúng ta không thể theo kịp sự thay đổi của thị trường, nên tốt nhất là các em hãy bám vào rễ cây nghề nghiệp khi chúng ta ra quyết định về nghề nghiệp.